

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN HDV**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN HDV

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HDV CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HDV CONSULTING SERVICES CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109013945

**3. Ngày thành lập:** 06/12/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 10, tổ 10, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904399654

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                       | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                 | 1010     |
| 2.  | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                         | 1020     |
| 3.  | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                           | 1075     |
| 4.  | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                                   | 1080     |
| 5.  | In ấn                                                                                           | 1811     |
| 6.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                        | 1812     |
| 7.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                    | 2592     |
| 8.  | Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác                          | 2930     |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                           | 4321     |
| 10. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác<br>( Trừ hoạt động đấu giá )                                | 4511     |
| 11. | Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)                                                     | 4512     |
| 12. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác<br>( Trừ hoạt động đấu giá )                                  | 4513     |
| 13. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                  | 4520     |
| 14. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>( Trừ hoạt động đấu giá ) | 4530     |
| 15. | Bán mô tô, xe máy<br>( Trừ hoạt động đấu giá )                                                  | 4541     |
| 16. | Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy                                                             | 4542     |
| 17. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br>( Trừ hoạt động đấu giá )              | 4543     |

|     |                                                                                                                      |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 18. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới                                                     | 4610        |
| 19. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                               | 4620        |
| 20. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                   | 4632        |
| 21. | Bán buôn đồ uống                                                                                                     | 4633        |
| 22. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                   | 4649        |
| 23. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                      | 4659        |
| 24. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                    | 4669        |
| 25. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                    | 4690        |
| 26. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                   | 4719        |
| 27. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                             | 4761        |
| 28. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)<br>(Trừ vận tải bằng xe buýt)    | 4931        |
| 29. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                     | 4932        |
| 30. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                       | 4933        |
| 31. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                          | 5210        |
| 32. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ                                                              | 5225        |
| 33. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Dịch vụ trông giữ xe                                | 5229        |
| 34. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                            | 5510        |
| 35. | Cơ sở lưu trú khác                                                                                                   | 5590        |
| 36. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                     | 5610        |
| 37. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                             | 5621        |
| 38. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                 | 5629        |
| 39. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(Không bao gồm: kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)                                  | 5630        |
| 40. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu                                                                        | 6399        |
| 41. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới bất động sản | 6820        |
| 42. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                             | 7020        |
| 43. | Quảng cáo                                                                                                            | 7310        |
| 44. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                  | 7990        |
| 45. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                              | 8110        |
| 46. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                | 8211(Chính) |
| 47. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                             | 8219        |

**6. Vốn điều lệ:** 200.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐÀO THỊ THIỀU    | Khu TT Z125, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                  | 160.000.000           | 80,000    | 013285563                                                                                                                                         |         |
| 2   | TRỊNH HOÀNG BÌNH | Số 13 Tổ 47, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | 40.000.000            | 20,000    | 001075000635                                                                                                                                      |         |

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: ĐÀO THỊ THIỀU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/02/1952

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013285563

Ngày cấp: 27/03/2010

Nơi cấp: CA Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu TT Z125, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu TT Z125, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội